

Bản án số: **111/2021/HS – ST**

Ngày: 25 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Châu

Ông Huỳnh Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2021/TLST – HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2021/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Thạch Ngọc H, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Ngọc N và bà Kim Thị H; Bị cáo có vợ và 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Vào ngày 26/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm tù, về Tội cố ý làm hư hỏng tài sản (bị cáo đã chấp án hành xong, được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2021 và chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

2. Prum D, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Prum Đ và bà Lý Thị Đ; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Vào ngày 01/10/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm tù, về Tội cố ý gây

thương tích (bị cáo đã chấp hành án xong, được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2021 và chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 6 năm 2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại khu vực nhà số 270, đường ĐBP, khóm 2, phường X, thành phố Sóc Trăng có một số đối tượng tụ tập nghi vấn có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Sóc Trăng kết hợp với Công an phường X, thành phố Sóc Trăng tiến hành xác minh kiểm tra và phát hiện Prum D điều khiển xe biển số 68X1-6998 chở Thạch Ngọc H từ khu vực nhà số 270, đường Điện Biên Phủ, khóm 2, phường 6, thành phố Sóc Trăng đi ra, có dấu hiệu nghi vấn nên đã yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra, nhưng D không chấp hành mà tiếp tục chở H chạy ra đường Hùng Vương, khóm 1, phường X, thành phố Sóc Trăng, khi đến khu vực trước nhà số 42A, đường Hùng Vương, khóm 1, phường X, thành phố Sóc Trăng thì bị Công an đuổi kịp xe của D. Trong lúc Công an kiểm tra, H bỏ 01 đoạn ống nhựa được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng xuống mặt đường gần nơi dừng xe, nghi vấn là ma túy nên Công an đã tiến hành bắt giữ D và H cùng vật chứng.

Qua điều tra, được biết: Vào khoảng hơn 12 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 6 năm 2021, H điều khiển xe mô tô từ nhà của H tại ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đến nhà của D tại ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, rủ D lên Trung tâm thành phố Sóc Trăng mua ma túy đem về cùng nhau sử dụng, thì D đồng ý. Sau đó, D lấy xe mô tô biển số 68X1-6998 của D chở H ngồi sau chạy đến khu vực đường ĐBP, khóm 2, phường X, thành phố Sóc Trăng để mua ma túy. Khi đến khu vực gần nhà số 270 đường ĐBP, khóm 2, phường X, thành phố Sóc Trăng, D dừng xe lại, sau đó H xuống xe đi lại trước nhà số 270 đường ĐBP, gặp Lý Hồng K hỏi mua 150.000 đồng ma túy đá, thì được K đồng ý bán. Sau đó, H bỏ tiền vào bên trong hàng rào rồi Kiều đưa ma túy cho H. Sau khi có được ma túy, H đi ra nơi D đậu xe đợi, rồi lên xe D chở về nhà sử dụng. Khi đi đến khu vực trước nhà số 42A, đường Hùng Vương, khóm 1, phường 6, thành phố Sóc Trăng, thì bị Công an bắt, thu giữ và niêm phong số ma túy D và H vừa mới mua.

Tại bản kết luận giám định số 98/GĐMT-PC09, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1258 gam, loại Methamphetamine.

Đến ngày 30/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt các bị can Thạch Ngọc H, Prum D để tạm giam về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: 01 gói niêm phong số 98/GĐMT-PC09, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, Trợ lý giám định Phùng Thúy An và Điều tra viên Võ Minh Lý; 01 điện thoại di động đã được niêm phong ký hiệu “ĐTH”; 01 xe mô tô biển số 68X1-6998, màu nâu.

Tại bản cáo trạng số **120/CT-VKS.TPST** ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo Thạch Ngọc H, Prum D về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số **120/CT-VKS.TPST** ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Đề nghị tuyên bố các bị cáo Thạch Ngọc H, Prum D phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Ngọc H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Prum D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong số 98/GĐMT-PC09, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng do là hàng cấm tàng trữ, vận chuyển; Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động đã được niêm phong ký hiệu “ĐTH” do không có liên quan đến hành vi phạm tội. Riêng đối với 01 xe mô tô biển số 68X1-6998 đề nghị chuyển Cơ quan Công an thành phố Sóc Trăng để xác minh làm rõ chủ sở hữu hợp pháp, để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Thạch Ngọc H, Prum D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thành phố Sóc Trăng trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Thạch Ngọc H, Prum D thừa nhận toàn bộ **hành** vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối

lượng là 0,1258 gam Methamphetamine như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với các bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do bản thân các bị cáo bị nghiện ma túy nên mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Xét lời nhận tội của các bị cáo H, D tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/6/2021, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, các biên bản đối chất, bản kết luận giám định số 98/GĐMT-PC09, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 22/6/2021, các bị cáo H, D có hành vi tàng trữ 0,1258 gam Methamphetamine trên người, đang điều khiển xe đến khu vực trước nhà số 42A, đường Hùng Vương, khóm 1, phường X, thành phố Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an thành phố Sóc Trăng kiểm tra, bắt phạm tội quả tang. Theo bản kết luận giám định số 98/GĐMT-PC09, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1258 gam, loại Methamphetamine. Vì vậy, hành vi tàng trữ trái phép 0,1258 gam Methamphetamine của hai bị cáo H và D có đủ định lượng và yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, cáo trạng số **120/CT-VKS.TPST** ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, đã truy tố các bị cáo nêu trên về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không làm oan, sai cho các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo phải biết rằng ma túy là chất độc hại, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân các bị cáo và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác cho xã hội nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân các bị cáo, nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, mà còn xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, học tập, sửa chữa sai lầm của mình để trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này hai bị cáo H và D đều nghiện ma túy, rủ nhau đi mua ma túy về để cùng với nhau sử dụng, nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội, hai bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, không phân công vai trò cụ thể, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không phạm tội có tổ chức. Tuy bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo D cùng nhau đi mua ma túy và trực tiếp mua ma túy, trả tiền cho Lý Hồng K nhưng bị cáo D đồng ý tiếp nhận ngay việc cùng nhau

mua ma túy để cùng sử dụng, cũng như các bị cáo khai nhận trước đó hai bị cáo cùng nhau đi mua ma túy về cùng sử dụng nhiều lần, có lần bị cáo D ra tiền mua ma túy, có lần bị cáo H ra tiền mua nên được đánh giá vai trò phạm tội của các bị cáo là ngang nhau khi lượng hình. Tuy nhiên, trước khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để cá thể hóa hình phạt của hai bị cáo như sau: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng các bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị kết án phạt tù; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc khmer có trình độ học vấn thấp nên phần nào cũng hạn chế trong nhận thức pháp luật thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà đáng lẽ phải chịu.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong số 98/GĐMT-PC09, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng do là hàng cấm tàng trữ, vận chuyển theo quy định của pháp luật; Trả lại cho bị cáo Thạch Ngọc H 01 điện thoại di động đã được niêm phong ký hiệu “ĐTH” do không có liên quan đến hành vi phạm tội. Riêng đối với 01 xe mô tô biển số 68X1-6998 do trong quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe này, nên chuyển Cơ quan Công an thành phố Sóc Trăng để tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu hợp pháp, để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng Lý Hồng K có hành vi bán ma túy cho các bị cáo vào ngày 22/6/2021 đã bị khởi tố bị can về Tội mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác, đang trong giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý trong vụ án này.

- Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333; Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Thạch Ngọc H, Prum D phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Thạch Ngọc H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 22/6/2021.

2. Xử phạt bị cáo Prum D 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 22/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong số 98/GĐMT-PC09, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; Trả lại cho bị cáo Thạch Ngọc H 01 điện thoại di động đã được niêm phong ký hiệu “ĐTH”; Chuyển Cơ quan Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng 01 xe mô tô biển số 68X1-6998, màu nâu để xác minh làm rõ chủ sở hữu hợp pháp, xử lý theo quy định của pháp luật (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/9/2021).

4. Về án phí: Các bị cáo Thạch Ngọc H, Prum D là người bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP Sóc Trăng;
- Các bị cáo;
- Chi cục THA DS TP Sóc Trăng;
- CQ.THA HS Công an TP Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha